

Số 21/NQ/2017

Long Khánh, ngày 21 tháng 04 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH**

*Căn cứ :*

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh sửa đổi lần 3 được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 28/04/2016;
- Biên bản Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần cấp nước Long Khánh ngày 21/04/2017;
- Biên bản kiểm phiếu Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh ngày 21/04/2017;

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Cấp nước Long Khánh ngày 21/04/2017 với 46 cổ đông và người được uỷ quyền dự họp, đại diện cho 1.767.370 cổ phần tương đương 70,69% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đã thảo luận và biểu quyết thông qua các điều sau đây:

**Điều 1:** Thông qua quy chế làm việc Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 nhiệm kỳ II (2013-2018).

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.*

**Điều 2:** Báo cáo của HĐQT về công tác quản trị tình hình quản trị công ty và kết quả SXKD năm 2016.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.*

**Điều 3:** Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về quản lý công ty của HĐQT, Ban điều hành năm 2016. báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016.

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.*

**Điều 4:** Thông qua kế hoạch SXKD và giải pháp thực hiện năm 2016.

TT	Diễn giải	ĐVT	Tỷ Lệ	Kế Hoạch 2017
<b>1</b>	<b>Sản lượng SX và tiêu thụ</b>			
a	SL nước SX	m <sup>3</sup>		3.976.000
b	SL nước ghi thu	m <sup>3</sup>		3.220.000
c	% Thất thoát	%		19%
d	Công suất m <sup>3</sup> /ngày	m <sup>3</sup>		10.893
<b>2</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Đồng</b>		<b>33.248.000.000</b>
a	<i>Doanh thu nước máy</i>	<i>Đồng</i>		<i>27.048.000.000</i>
b	<i>Doanh thu Xây lắp</i>	<i>Đồng</i>		<i>5.000.000.000</i>
c	<i>Doanh thu nước đóng chai</i>	<i>Đồng</i>		<i>1.000.000.000</i>
d	<i>Doanh thu HĐTC (TGNH)</i>	<i>Đồng</i>		<i>200.000.000</i>
<b>3</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>Đồng</b>		<b>24.698.000.000</b>
a	<i>Chi phí nước máy</i>	<i>Đồng</i>		<i>19.248.000.000</i>
b	<i>Chi phí Xây lắp</i>	<i>Đồng</i>		<i>4.500.000.000</i>
c	<i>Chi phí nước đóng chai</i>	<i>Đồng</i>		<i>950.000.000</i>
d	<i>HĐTC</i>	<i>Đồng</i>		
đ	<i>Chi phí khác</i>	<i>Đồng</i>		
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận ( Trước thuế)</b>	<b>Đồng</b>		<b>8.550.000.000</b>
a	<i>SX nước</i>	<i>Đồng</i>		<i>7.800.000.000</i>
b	<i>Xây lắp</i>	<i>Đồng</i>		<i>500.000.000</i>
c	<i>Nước đóng chai</i>	<i>Đồng</i>		<i>50.000.000</i>
d	<i>HĐTC</i>	<i>Đồng</i>		<i>200.000.000</i>
đ	<i>Chi phí khác</i>	<i>Đồng</i>		
<b>5</b>	<b>Thuế TNDN</b>	<b>Đồng</b>		<b>1.881.000.000</b>
<b>6</b>	<b>Lợi nhuận (Sau thuế)</b>	<b>Đồng</b>		<b>6.669.000.000</b>
	<i>+ Phân phối như sau:</i>			
	Quỹ đầu tư phát triển	<i>Đồng</i>	47,51%	3.168.650.000
	Quỹ khen thưởng - phúc lợi	<i>Đồng</i>	10%	666.900.000
	<i>Trong đó:- Quỹ khen thưởng 5%</i>			333.450.000
	<i>- Quỹ phúc lợi 5%</i>			333.450.000
	Quỹ khen thưởng HĐQT&BKS	<i>Đồng</i>	5%	333.450.000
	Dự kiến chia cổ tức	<i>Đồng</i>	37,49%	2.500.000.000
<b>7</b>	<b>Các khoản nộp ngân sách</b>	<b>Đồng</b>		<b>5.000.000.000</b>
<b>8</b>	<b>Tỉ suất lợi nhuận</b>			
a	<i>LN trước thuế/ Vốn ĐL</i>	<i>%</i>		34

b	LN sau thuế/ Vốn ĐL	%		31
9	Tỉ lệ chia cổ tức	%		10
10	XDCB	Đồng		5.000.000.000
11	Thu Nhập BQ người/tháng	Đồng		8.500.000

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**Điều 5:** Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**Điều 6:** Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị tư vấn Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**Điều 7:** Thông qua quy chế phân phối lợi nhuận sau thuế và phương án phân phối tỷ lệ các quỹ và chia cổ tức năm 2016.

STT	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền (đồng)
	<b>Vốn điều lệ</b>		<b>25.000.000.000</b>
	Lợi nhuận SXKD sau thuế TNDN :		6.454.198.574
I	Lợi nhuận sử dụng để phân phối		6.454.198.574
1	Quỹ đầu tư phát triển	38,52%	2.486.068.787
2	Quỹ khen thưởng - Phúc lợi T. đó: - Quỹ khen thưởng 5% : 322.709.929 - Quỹ phúc lợi 5%: 322.709.929	10%	645.419.858
3	Quỹ khen thưởng HĐQT & BKS	5%	322.709.929
4	Chia cổ tức 12%/Vốn ĐL (Bằng tiền mặt)	46,48%	3.000.000.000

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

**Điều 08:** Thông qua báo cáo chi thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2016 và kế hoạch chi trả năm 2017.

**a. Hội đồng Quản trị :**

- Chủ tịch HĐQT : 7.000.000 đồng / tháng.

- Ủy viên HĐQT : 5.000.000 đồng / tháng.

**b. Ban kiểm soát :**

- Tổng thu nhập của Trưởng ban kiểm soát tối đa 16.000.000 đồng /tháng.

- Kiểm soát viên : 4.000.000 đồng/tháng.

**c. Thụ ký công ty :** : 2.000.000 đồng/tháng

*Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 100 % tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.*

**Điều 09:** Triển khai thực hiện nghị quyết

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 21/04/2017.

2. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban Điều hành có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ công ty và Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tới Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2018.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



**Nguyễn Văn Bình**

